

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NAIVI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NAIVI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAIVI TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAIVI TECH

2. Mã số doanh nghiệp: 0109611920

3. Ngày thành lập: 27/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6 tòa nhà Sannam, số 78 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 71087868

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
2.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông) - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội - Đại lý dịch vụ viễn thông - Hoạt động thương mại điện tử	6190
3.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động thiết kế, sản xuất sản phẩm và dịch vụ phần mềm	6201
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục sự cố máy tính và cài đặt phần mềm. - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; Đào tạo công nghệ thông tin; - Các loại hình dịch vụ phần mềm: Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm. Dịch vụ đảm bảo an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Các dịch vụ nội dung thông tin số: Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số; Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số; Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số; Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số	6209
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
11.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
12.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
13.	Quảng cáo	7310
14.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: - Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại: Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới...; Chụp ảnh cho mục đích thương mại, thời trang, bất động sản hoặc du lịch; Chụp ảnh trên không; - Quay video: đám cưới, hội họp...; Thu âm, ghi hình - Phát triển, in ấn và mở rộng từ bản âm hoặc phim chiếu bóng; thử nghiệm in ảnh; Rửa, khôi phục lại hoặc sửa lại ảnh;	7420

15.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Sản xuất phim - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
16.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: - Hoạt động sản xuất ghi âm gốc như ghi băng, đĩa CD-s; - Phát hành, quảng cáo và phân phối băng ghi âm đến những người bán buôn, bán lẻ hoặc trực tiếp đến công chúng. - Hoạt động ghi âm phục vụ các hoạt động trong trường quay hoặc các nơi khác, bao gồm cả việc sản xuất chương trình băng đài (không phải trực tiếp); (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5920
17.	Doanh nghiệp được kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật và phải đảm bảo đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 9.886.560.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 988.656

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ GIẢI PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VBEE	Số 160E Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	563.860	5.638.560.000	57,033	0108150995	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	563.860	5.638.560.000	57,033		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG IRIS	Số 3 ngõ Phú Doãn, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	156.145	1.561.450.000	15,794	0105687291	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	156.145	1.561.450.000	15,794		

3	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Số 160E Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	162.467	1.624.670.000	16,433	025182000095
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	162.467	1.624.670.000	16,433	
4	NGUYỄN DANH HUÂN	Số 35A ngõ 32 đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.928	159.280.000	1,611	013056903
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.928	159.280.000	1,611	
5	NGUYỄN HOÀNG KỶ	Số nhà 155, đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 1, khu 1, Phường Ka Long, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	53.094	530.940.000	5,370	101285433
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	53.094	530.940.000	5,370	

6	PHẠM QUANG MINH	Số 08, ngõ Điểm Đình, khu phố Phù Lưu, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.166	371.660.000	3,759	125602938
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	37.166	371.660.000	3,759	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HỒ MINH ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 14/07/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040083000095

Ngày cấp: 08/08/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH04, tầng 25 Trung Yên Plaza, lô đất 017- Khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: CH04, tầng 25 Trung Yên Plaza, lô đất 017- Khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội